**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI: XĂNG – TI – MÉT VUÔNG ( tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết biểu tượng 1 cm2 (diện tích của hình vuông có cạnh dài 1 cm).  
- Nhận biết độ lớn của 1 cm 2, kí hiệu.

- Bước đầu phân biệt chu vi và diện tích của hình, thực hiện phép tính với số đo diện tích.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề khi tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp toán học và hợp tác: hoạt động nhóm.

- Năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

- Năng lực tính toán, năng lực tư duy và lập luận toán học, khả năng sáng tạo.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cô giao.làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trung thực: chia sẻ chân thật nhiệm vụ học tập của nhóm, cá nhân

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

* ***Tích hợp :***  *Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt.*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: đồ dùng dạy học của phần cùng học

- HS: HS: bộ đồ dùng học tập, giấy kẻ ô vuông ( mỗi ô có cạnh dài 1 cm)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |
| - GV tổ chức hát để khởi động bài học.  **- GV**  cho HS quan sát hình ảnh thực tế và hỏi:    1 cm  **Câu 1:** Các em hãy tính chu vi hình A (1 phút)  Sau 1 phút, GV nêu các lựa chọn  A. 16 cm **B. 12 cm** C. 8 cm D. 5 cm  - HS nêu cách thực hiện, lớp bổ sung.  GV chốt câu trả lời đúng, nhắc lại ghi nhớ:  => Chu vi của một hình là tổng độ dài các cạnh của hình đó.  **Câu 2:** *Xăng-ti-mét vuông là gì?*  *=>Xăng-ti-mét vuông là đơn vị đo diện tích.*  *1 cm2 là diện tích của của hình vuông có cạnh dài 1cm.*  **GV**  gọi vài HS nhắc lại,  **Câu 3:** Các em hãy tính diện tích hình A  Sau 1 phút, GV nêu các lựa chọn  A. 12 cm2 B. 10 cm2 C. 8 cm2 **D. 5 cm2**  - HS nêu cách thực hiện, lớp bổ sung.  GV chốt câu trả lời đúng, nhắc lại ghi nhớ:  -> ta lấy diện tích 1 ô vuông, nhân với số ô vuông của hình đó  *GV giới thiệu bài:* Tiết học hôm nay, chúng ta cùng luyện tập thêm về cách tính diện tích của một hình và ôn lại cách tìm chu vi của một hình nhé!  *GV ghi tựa bài:* Luyện tập - Xăng-ti-mét vuông | **- HS hát:**  - HS quan sát.  - HS tính toán.  - HS dùng thẻ ABCD nêu lựa chọn  - HS nêu cách thực hiện.  \* *Đếm số cạnh;*  *\* Đếm số cạnh của mỗi cánh hoa, sau đó nhân với 4;...*  - HS nêu ghi nhớ  - Lớp nhận xét và bổ sung.  - HS nhắc lại.  - HS tính toán.  - HS dùng thẻ ABCD nêu lựa chọn  - HS nêu cách thực hiện.  \* *Tính diện tích 1 ô vuông sau đó tìm diện tích của hình .* |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức (30 phút)** | |
| **2.1 Hoạt động 1 (10 phút): Luyện tập**  a. Mục tiêu: **Thực hành tìm diện tích hình với đơn vị xăng-ti-mét-vuông**  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: …  Cách tiến hành: | |
| **GV nêu: Chúng ta cùng luyện tập** *thêm về đơn vị đo diện tích Xăng-ti-mét vuông qua các bài tập sau nhé!*  Bài 1: GV gọi 1 HS đọc đề bài.    **GV**  yêu cầu HS tìm và ghi vào vở  ***Sửa bài:***  ***-*** HS nêu kết quả qua trò chơi đố bạn.  Hình L: diện tích bằng 6 cm2  vì có 6 ô vuông.  Hình M: diện tích bằng 9 cm2  vì có 9 ô vuông.  Hình N: diện tích bằng 8 cm2  vì có (6 ô vuông và 4 nửa ô vuông ghép thành 2 ô vuông nên tổng cộng là có 8 ô vuông)  GV chốt kiến thức | 1 HS đọc yêu cầu của bài 1  - Lớp lắng nghe và quan sát.  - Lớp làm vào vở.  - HS sửa bài.  - Lớp lắng nghe, nhận xét, chất vấn, hỏi cách thực hiện. |
| **2.2 Hoạt động 2 (15 phút): Ôn tập và thực hành**  a. Mục tiêu:  - Bước đầu phân biệt chu vi và diện tích của hình.  - Vận dụng giải bài toán thực tế có liên quan đến đơn vị đo diện tích xăng-ti-mét vuông.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Học nhóm, làm việc cá nhân. | |
| **Bài 2:**  - Gọi 1 HS nêu yêu cầu của đề bài:    – HS làm việc nhóm đôi **nhận biết**  yêu cầu và thực hiện cá nhân viết vào sách/71  ***Sửa bài (2.a):***  Cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”:  Gọi một số HS trình bày trước lớp.  Hình D: diện tích bằng 6 cm2  và chu vi là 12 cm.  Hình Q: diện tích bằng 6 cm2  và chu vi là 10 cm.  Hình T: diện tích bằng 4 cm2  và chu vi là 10 cm.   * ***GV chốt kiến thức:***   Tìm diện tích ta đếm số ô vuông của hình.  Tìm chu vi ta đếm số đoạn thẳng 1 cm viền xung quanh của hình.  (GV lưu ý nhận xét cách viết tên hình, cách viết đơn vị cm2  trên bài làm của HS)  ***Sửa bài (2.b):***  Gọi vài HS nêu bài làm.   * ***GV chốt kiến thức:***   Hình D và hình Q có diện tích bằng nhau nhưng chu vi khác nhau.  Hình Q và hình T có chu vi bằng nhau nhưng diện tích khác nhau.  Vì chúng có hình dáng khác nhau. | - HS đọc đề bài, lớp lắng nghe  – HS làm việc nhóm đôi **nhận biết**  yêu cầu và thực hiện cá nhân viết vào sách/71  - HS chơi theo hướng dẫn của quản trò.  - HS nêu cách tìm kết quả.  **-** HS sửa bài.  **- HS** nêu bài làm, lớp nhận xét |
| **Bài 3:**  - Gọi 1 HS nêu yêu cầu của đề bài:    ***Sửa bài:***  - HSA Treo bài giải trên bảng.  - HSB Đọc bài làm của mình.   * GV nhận xét cách trình bày, kết quả.   (GV lưu ý nhận xét cách viết đơn vị cm2  trên bài làm của HS) | - HS đọc đề bài, lớp lắng nghe  - HS làm bài vào vở.  - HS­A thực hiện bài giải trên bảng phụ.  - HSB Đọc bài làm của mình.  - Lớp theo dõi, nhận xét cách trình bày trên bảng.  HS lắng nghe |
| **3. Hoạt động vận dụng (5 phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: HS làm việc cá nhân | |
| – GV cho HS **đặt** quyển sách toán trên mặt bàn. – Theo hiệu lệnh của GV, HS thao tácvới hình trước mặt. \* GV nêu: “Chu vi của hình” HS dùng đầu ngón tay **tô** một vòng theo các cạnh của quyển sách.  \* GV nêu: “Diện tích của hình” HS dùng bàn tay xoalên bề mặt của quyển sách.   * GV chốt kiến thức:   *Chu vi của hình là dường viền xung quanh của hình đó.*  *Diện tích của một hình là bề mặt của hình đó* | - HS thao tác theo hiệu lệnh của GV. |
| **GV** nhận xét chung tiết học, khen các nhóm, các cá nhân học tập tốt cá nhân có tiến bộ trong học tập  **Dặn dò:** Về nhà ôn lại bài  **Chuẩn bị bài:** Diện tích hình chữ nhật. SGK/ 72  Cắt sẵn: 10 mảnh giấy kẻ ô vuông ( mỗi ô có cạnh dài 1 cm) 2 tờ giấy kẻ sẵn các ô vuông có cạnh 1 cm. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................